

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 56/2022/HSST
Ngày: 15/4/2022.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hùng Vương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Bé.
2. Ông Nguyễn Ngọc Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thanh Thi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh:
Bà Nguyễn Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 253/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐST-HS ngày 05/01/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2022/QĐST-HS ngày 28/01/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 28/2022/QĐST-HS ngày 25/02/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 46/2022/QĐST-HS ngày 11/3/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 62/2022/QĐST-HS ngày 18/3/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn H L.

Sinh ngày 11/02/2001; tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 229B L M N, tổ 12, ấp T, xã TTH, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: không.

Cha: Nguyễn M P, sinh năm: 1977; Mẹ: Nguyễn T T, sinh năm: 1983.

Anh, chị, em ruột: 03 người kể cả bị cáo.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị tạm giam từ ngày 14/10/2021.

Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Ông Trần Văn H, sinh năm: 1982; (vắng mặt)

Địa chỉ: số 205 TL7, tổ 7, ấp BHT, xã TM, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 02/11/2018, Nguyễn H L, Lê Hoàn Vũ và Nguyễn Hoài Linh hẹn gặp nhau tại Khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, huyện Củ Chi,

Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, Lâm rủ Vũ và L cùng nhau đi trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền sử dụng chất ma túy, Vũ và L đồng ý. Lâm điều khiển xe gắn máy biển số 95FA-0092 chở Vũ và L đi qua các địa bàn xã Trung Lập Hạ, xã Nhuận Đức, xã Phước Thạnh nhưng không tìm được tài sản để trộm. Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 03/11/2018 khi đi ngang qua nhà của ông Trần Văn H tại địa chỉ số 205 TL7, tổ 7, ấp BHT, xã TM, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Lâm phát hiện trong sân nhà ông H có nhiều cây kiểng nên dừng xe để lấy trộm. Lâm và L leo trèo vào sân nhà ông H, Vũ ở bên ngoài trông coi xe và đợi Lâm, L đi trộm ra. Lâm và L trộm được 02 cây bông trang màu vàng mang ra chỗ của Vũ. Sau đó, Lâm chở Vũ và L cùng 02 cây bông trang cùng nhau tẩu thoát đến địa phận xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh thì Tổ tuần tra Công an xã Phước Hiệp phát hiện kiểm tra, bắt giữ được L và Vũ cùng tang vật. Riêng Lâm bỏ chạy thoát.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 293 ngày 13/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi kết luận (bút lục 7-10):

- 01 cây bông trang ghép loại lá nhỏ cao 80cm, chu vi gốc cây 53cm, kích thước tán cây 40cm có giá trị 25.000.000 đồng;

- 01 cây bông trang ghép loại lá nhỏ cao 145cm, chu vi gốc cây 33cm, kích thước tán cây 70cm có giá trị 18.000.000 đồng;

Tổng giá trị tài sản thiệt hại 43.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, L bỏ trốn. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can và Quyết định truy nã số 03 ngày 26/02/2019. Ngày 13/10/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra đã bắt được Nguyễn H L theo Quyết định truy nã tại xã Thuận Nghĩa Hòa, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

Vật chứng vụ án:

- 01 cây bông trang ghép loại lá nhỏ cao 80cm, chu vi gốc cây 53cm, kích thước tán cây 40cm; 01 cây bông trang ghép loại lá nhỏ cao 145cm, chu vi gốc cây 33cm, kích thước tán cây 70cm;

- 01 chiếc xe gắn máy biển số 95FA-0092, số máy: VZ1552FMH-251564, số khung: RMVWCH5MV61-251564.

Tại phiên tòa, Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bị cáo trình bày: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai, chỉ vì bạn bè lôi kéo nên bị cáo phạm tội, bị cáo đã ăn năn hối cải, làm lại từ đầu, thời gian qua bị cáo đã không còn ăn chơi, chỉ thú làm ăn.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSCC ngày 22/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử Nguyễn H L về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội:

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ.

Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 03/11/2018 tại nhà ông Trần Văn H, địa chỉ số 205 Tỉnh lộ 7, Tổ 7, ấp Bình Hạ Tây, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn H L có hành vi lén lút lấy trộm 02 cây bông trang màu vàng, có giá trị 43.000.000 đồng. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn H L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Linh đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo L phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử

áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 90, 91, 98, 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); Xử phạt bị cáo Nguyễn H L từ 06 tháng 04 ngày tù đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- 01 cây bông trang ghép loại lá nhỏ cao 80cm, chu vi gốc cây 53cm, kích thước tán cây 40cm; 01 cây bông trang ghép loại lá nhỏ cao 145cm, chu vi gốc cây 33cm, kích thước tán cây 70cm;

- 01 chiếc xe gắn máy biển số 95FA-0092, số máy: VZ1552FMH-251564, số khung: RMVWCH5MV61-251564.

Đã xử lý tại Bản án số 169/2019/HSST ngày 15/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo không tranh luận, không trình bày gì thêm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo trình bày: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai, bị cáo đã ăn năn hối cải, không còn ăn chơi, chỉ thú làm ăn, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có cơ hội làm lại từ đầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo L đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ.

Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 03/11/2018 tại nhà ông Trần Văn H, địa chỉ số 205 Tỉnh lộ 7, Tổ 7, ấp Bình Hạ Tây, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn H L có hành vi lén lút lấy trộm 02 cây bông trang màu vàng. Theo bản kết luận định giá tài sản số 293 ngày 13/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 cây bông trang ghép loại lá nhỏ cao 80cm, chu vi gốc cây 53cm, kích thước tán cây 40cm có giá trị 25.000.000 đồng; 01 cây bông trang ghép loại lá nhỏ cao 145cm, chu vi gốc cây 33cm, kích thước tán cây 70cm có giá trị 18.000.000 đồng; Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 43.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn H L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi lén lút nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã bất chấp pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người tốt đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội

Tuy nhiên cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi và nhân thân của các bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, bị cáo phạm tội do bị người khác rủ rê, lôi kéo, chỉ vì muốn có tiền tiêu sài cá nhân mà không cần lao động nên đã phạm tội; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn hai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện cùng khắc phục hậu quả; Tiền án: Không; Tiền sự: không. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 173, các Điều 90, 91, 98, 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) để quyết định mức hình phạt cho bị cáo Linh là có cơ sở. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, chỉ vì nông nổi nhất thời mà phạm tội, tội phạm bị cáo phạm phải là tội ít nghiêm trọng, trong quá trình tạm giam và tại phiên tòa bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn, hối cải. Hội đồng xét xử xét thấy thời gian tạm giam của bị cáo từ ngày 14/10/2021 đến nay đã đủ răn đe, giáo dục bị cáo, do đó Hội đồng xét xử cho bị cáo cơ hội sớm hòa nhập cộng đồng, xã hội để bị cáo trở thành người công dân tốt là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Trần Văn H đã nhận lại tài sản, trong quá trình điều tra, truy tố ông H không có yêu cầu gì đối với các bị cáo; Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ và thông báo cho ông H biết về thời gian, địa điểm mở phiên Tòa xét xử đối với bị cáo L nhưng ông H vắng mặt không lý do. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt của ông H không ảnh hưởng gì đến nội dung vụ án nên vẫn tiến hành xét xử đối với bị cáo L; Sau này nếu ông H có yêu cầu gì khác đối với bị cáo L thì sẽ giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác.

Về vật chứng:

- 01 cây bông trang ghép loại lá nhỏ cao 80cm, chu vi gốc cây 53cm, kích thước tán cây 40cm; 01 cây bông trang ghép loại lá nhỏ cao 145cm, chu vi gốc cây 33cm, kích thước tán cây 70cm;

- 01 chiếc xe gắn máy biển số 95FA-0092, số máy: VZ1552FMH-251564, số khung: RMVWCH5MV61-251564.

Đã xử lý tại Bản án số 169/2019/HSST ngày 15/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên bản cáo trạng số 07/CT-VKSCC ngày 22/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố bị cáo Nguyễn H L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo L theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét thấy có cơ sở nên chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn H L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn H L 06 (Sáu) tháng 04 (Bốn) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2021.

- Căn cứ Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Quyết định trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn H L, nếu bị cáo Linh không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016:

Án phí HS-ST: Bị cáo Nguyễn H L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn H L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Ông Huyện vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Phòng PC 27;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (22b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hùng Vương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

